

UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Số: 1508/QĐ-SGDĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Điện Biên, ngày 27 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2025
cho các đơn vị trực thuộc

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;
Căn cứ Quyết định số 27/2021/UBND ngày 09/12/2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022;
Căn cứ Quyết định số 2259/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của UBND tỉnh Điện Biên về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2025;
Xét đề nghị của Kế toán trưởng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 cho các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức quản lý, thực hiện đúng Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Trưởng phòng Kế hoạch và Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị có tên tại Điều 1 và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính;
- KBNN tỉnh;
- KBNN các huyện, TX;
- Lãnh đạo sở GDĐT;
- Các phòng CMNV Sở GDĐT;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Đoạt



DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

Đơn vị: Trường phổ thông DTNT THPT huyện Mường Chà

Mã số: 1098181

Mã KBNN nơi giao dịch: 2763

(Kèm theo Quyết định số 1508/QĐ-SGDĐT ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	TỔNG SỐ
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1	Số thu phí, lệ phí	
1.1	Lệ Phí	
1.2	Phí	
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
2.1	Chi sự nghiệp giáo dục	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2.2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
3.1	Lệ phí	
3.2	Phí	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	19.496.000
1	Chi sự nghiệp giáo dục	19.496.000
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	8.447.340
	Trong đó: đã bao gồm kinh phí tiết kiệm 10% thực hiện cải cách tiền lương	99.000
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	11.048.660
	Trong đó:	
	+ Quỹ tiền thưởng theo NĐ số 73/2024/NĐ-CP	323.660
	Cấp bù học phí theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP	59.000
	Hỗ trợ Chi phí học tập học sinh trường DTNT theo Thông tư 109	756.000
	Hỗ trợ HBHS DTNT theo NĐ 84	9.432.000
	Lao động hợp đồng chuyên môn	290.000
	Hỗ trợ lương hợp đồng nấu ăn tại các trường DTNT	158.000
	Phần mềm quản lý lương	15.000
	Phần mềm quản lý ngân sách	15.000